TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TS **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2018/QĐST-KDTM	*TS, ngày 02 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 25/2018/TLST-KDTM ngày 31 tháng 7 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP BĐLV.

Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109 THĐ, phường CN, quận HK, thành phố Hà Nội.

Đại diện: Ông Phạm Doãn S. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Việt S. Chức vụ: Giám đốc.

Người được ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1984. Chức vụ: Phó trưởng phòng khách hàng.

Địa chỉ: Số 22 LTT, phường ĐP, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Trương Văn M, sinh năm 1977 và chị Đàm Thị Th, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn MĐ, xã HM, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về số nợ*: Tính đến ngày 19/9/2018, anh Trương Văn M và chị Đàm Thị Th còn nợ Ngân hàng TMCP BĐLV số tiền là 2.331.606.663đ. Trong đó nợ gốc là 1.900.000.000 đồng; tiền lãi là 431.606.663 đồng.

* *Về nghĩa vụ thanh toán*: Anh Trương Văn M và chị Đàm Thị Th phải có nghĩa vụ thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP BĐLV số tiền là 2.331.606.663 đồng (hai tỷ ba trăm ba mốt triệu sáu trăm linh sáu nghìn sáu trăm sáu mươi ba đồng). Trong đó nợ gốc là 1.900.000.000 đồng; tiền lãi là 431.606.663 đồng.

Kể từ ngày 20/9/2018, anh Trương Văn M và chị Đàm Thị Th phải chịu lãi phát sinh trên số nợ gốc thực tế theo hợp đồng tín dụng số 130.0787/2015/HĐTD - LPBBN ngày 30/10/2015, phụ lục hợp đồng tín dụng số 130.0787/2015/HĐTD - LPBBN - PL01 ngày 03/3/2016, hợp đồng tín dụng số 130.0144/2017/HĐTD - LPBBN ngày 08/3/2017 và giấy nhận nợ cho đến khi anh Trương Văn M và chị Đàm Thị Th trả hết toàn bộ khoản nợ.

* *Về xử lý tài sản thế chấp*: Nếu anh Trương Văn M và chị Đàm Thị Th không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc chỉ trả được một phần khoản nợ, thì Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt có quyền đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 49, tờ bản đồ số 54, diện tích 225,1m2 tại thôn MĐ, xã HM, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 213628 mang tên ông Trương Văn M để thu hồi nợ.

* *Về án phí*: Anh Trương Văn M và chị Đàm Thị Th phải chịu 39.316.066 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP BĐLV số tiền 38.416.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2013/ 03398 ngày 31/07/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS thị xã TS;
- Chi cục THADS thị xã TS;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng